TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN A
TỈNH NGHỆ AN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 98/2021/ST–HNGĐ
Ngày 30 tháng 12 năm 2021
"V/v Yêu cầu ly hôn".

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN A – TỈNH NGHỆ AN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hoàng Thị Lệ Hằng
Hội thẩm nhân dân: Bà Trần Hải Yến và bà Đặng Thị Thủy
Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hoài Linh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện A, tỉnh Nghệ An.
Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện A, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Bà Hoàng Thị Phương Mai – Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 12 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện A, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 76/2021/TLST–HNGĐ ngày 05/11/2021 về việc "Yêu cầu ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 92/2021/QĐXXST–HNGĐ ngày 16 tháng 12 năm 2021 giữa các đương sự:

** Nguyên đơn*: Chị Trần Thị L – Sinh năm: 1990
Nơi cư trú: Thôn C, xã Đ, huyện A, tỉnh Nghệ An – Vắng mặt (Có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

** Bị đơn:* Anh Nguyễn Quốc V – Sinh năm: 1986
HKTT: Thôn C, xã Đ, huyện A, tỉnh Nghệ An – Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Tại phiên tòa, nguyên đơn chị Trần Thị L vắng mặt, tuy nhiên trong đơn khởi kiện đề ngày 16/4/2021 và lời khai thu thập trong quá trình giải quyết vụ án, chị Trần Thị L khai:

Chị và anh Nguyễn Quốc V kết hôn vào năm 2018, có đăng ký kết hôn tại UBND xã Đ, huyện A, tỉnh Nghệ An trên cơ sở tự nguyện. Cuộc sống vợ chồng hạnh phúc và sinh được 01 con chung. Vợ chồng chung sống hạnh phúc được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân dẫn tới mâu thuẫn là do bất đồng quan điểm trong cuộc sống, bên cạnh đó là do anh V thường xuyên chơi bời, ham mê cờ bạc, lô đề dẫn đến nợ nần, vay quỹ tín dụng đen. Chị L nhiều lần bị người lạ gọi điện làm phiền, đe dọa và đã nhiều lần chị L phải đứng ra trả nợ cho anh V. Việc anh V sa vào tệ nạn rồi nợ nần ảnh hưởng tới cuộc sống hôn nhân và công việc của chị L. Mặc dù chị L đã khuyên bảo chồng từ bỏ nhưng anh

V vẫn không thay đổi nên vợ chồng đã sống ly thân từ tháng 04/2021 đến nay. Tại thời điểm chị L nộp đơn yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn, chị L và anh V thống nhất ly hôn, sau khi ly hôn con sẽ do anh V nuôi dưỡng. Tuy nhiên, trong quá trình giải quyết vụ án, anh V không muốn ly hôn và mong muốn được đoàn tụ với chị L nhưng chị L không chấp nhận vì đã cho anh V nhiều cơ hội sửa đổi nhưng anh V vẫn không thay đổi nên chị L yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn cho chị với anh Nguyễn Quốc V.

Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung là Nguyễn Trần Bảo D sinh ngày 17/8/2018. Từ khi vợ chồng sống ly thân đến nay con ở với anh V, nay ly hôn chị L có nguyện vọng nuôi con nhưng anh V cũng có nguyện vọng nuôi con thì chị L thống nhất để anh V tiếp tục nuôi con và chị L sẽ cấp dưỡng nuôi con 2.000.000 đồng/tháng.

Về tài sản chung và nợ: Vợ chồng không có tài sản chung gì và không nợ ai, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Tại phiên tòa, bị đơn anh Nguyễn Quốc V vắng mặt nhưng trong quá trình giải quyết vụ án, anh Nguyễn Quốc V khai:

Anh và chị Trần Thị L kết hôn vào năm 2018, có đăng ký kết hôn tại UBND xã Đ, huyện A, tỉnh Nghệ An. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống hạnh phúc và sinh được 01 người con chung là Nguyễn Trần Bảo D, sinh ngày 17/8/2018. Tuy nhiên, thời gian sau, anh V có chơi bời dẫn đến nợ nần, nên vợ chồng đã bàn bạc thỏa thuận ly hôn. Tuy nhiên, nay anh V suy nghĩ lại sẽ sửa đổi, tu chí làm ăn và mong muốn được đoàn tụ với chị Trần Thị L. Nhưng nếu, chị L vẫn cương quyết ly hôn thì anh V cũng phải chấp nhận.

Về con chung: Có 01 con chung là Nguyễn Trần Bảo D sinh ngày 17/8/2018. Từ khi vợ chồng sống ly thân đến nay con ở với anh V, nay ly hôn anh V có nguyện vọng tiếp tục nuôi con, việc cấp dưỡng nuôi con thì tuỳ chị L, anh V không yêu cầu chị L cấp dưỡng.

Về tài sản chung và nợ: Không có tài sản chung gì và không nợ ai, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Tại phiên Tòa đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện A phát biểu ý kiến về vụ án và về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án như sau:

Về việc tuân theo pháp luật: Trong quá trình giải quyết vụ án Thẩm phán, Hội đồng xét xử và Thư ký đã thực hiện đúng trình tự tố tụng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Nguyên đơn thực hiện nghiêm túc quyền và nghĩa vụ của mình trong suốt quá trình điều tra, hòa giải và xét xử, bị đơn đã được tống đạt và thông báo các văn bản tố tụng của Tòa án nhưng không chấp hành nên Toà án xét xử vắng mặt bị đơn là có căn cứ. Như vậy, vụ án đã được thụ lý, điều tra và xét xử đúng trình tự theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung vụ án: Về quan hệ hôn nhân: Đề nghị HĐXX áp dụng khoản 1 Điều 51 và khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình: Cho chị Trần Thị L được ly hôn anh Nguyễn Quốc V.

Về con chung: Giao con chung là Nguyễn Trần Bảo D – Sinh ngày 17/8/2018 cho anh Nguyễn Quốc V tiếp tục trực tiếp nuôi dưỡng.

Chị Trần Thị L cấp dưỡng nuôi con 2.000.000 đồng/tháng.

Về án phí: Chị Trần Thị L phải chịu án phí ly hôn và án phí cấp dưỡng nuôi con.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ đã được thẩm tra tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng:

Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã giao các văn bản tố tụng và các tài liệu chứng cứ liên quan đến yêu cầu ly hôn giữa chị Trần Thị L và anh Nguyễn Quốc V cho chị L và anh V. Thời gian đầu anh Việt đến làm việc, tuy nhiên sau đó không chấp hành, vắng mặt không có lý do, còn chị L có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt. Tại phiên tòa hôm nay, mặc dù đã được Tòa án tống đạt hợp lệ lần thứ 2 nhưng anh V vẫn cố tình vắng mặt. Vì vậy, Tòa án nhân dân huyện A, tỉnh Nghệ An đưa vụ án ra xét xử vắng mặt anh V và chị L theo quy định tại điểm a, b khoản 2 Điều 227; khoản 3 Điều 228, Điều 238 Bộ luật tố tụng dân sự là có căn cứ.

[2] Về nội dung vụ án:

[2.1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Trần Thị L và Nguyễn Quốc V kết hôn với nhau vào năm 2018 trên tinh thần tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND xã Đ, huyện A, tỉnh Nghệ An. Hôn nhân tự nguyện, hợp pháp, đúng quy định của pháp luật.

Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống hạnh phúc và sinh được 01 con chung, sau đó thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân dẫn tới mâu thuẫn do vợ chồng bất đồng quan điểm trong cuộc sống, anh V thường xuyên chơi lô đề, cờ bạc, lâm vào nợ nần, mặc dù chị L đã nhiều lần khuyên bảo và trả nợ cho anh V nhưng anh V vẫn không sửa chữa, thay đổi. Hiện tại tình cảm vợ chồng không còn, vợ chồng đã sống ly thân nên chị L yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn.

Trong quá trình giải quyết vụ án, anh Việt mong muốn đoàn tụ với chị L. Tuy nhiên, anh V không hợp tác với Tòa án để giải quyết và không có thiện chí gặp gỡ chị L để bàn bạc hoặc thay đổi tích cách, quan điểm sống để phù hợp với chị L, để chị L chấp nhận. Vì vậy, chị Trần Thị L vẫn giữ nguyên yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn với anh V.

Xét thấy mục đích của hôn nhân là cùng nhau xây dựng gia đình hạnh phúc bền vững, trên cơ sở cùng nhau chăm lo cuộc sống, thương yêu, giúp đỡ nhau.

Nhưng giữa chị L và anh V đã sống ly thân, không còn tin tưởng nhau, không còn yêu thương, quý trọng, chăm sóc và giúp đỡ nhau, tình nghĩa vợ chồng không còn. Do đó hôn nhân giữa chị L và anh V lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung của vợ chồng không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không thể đạt được. Nên cần chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị L là phù hợp với khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân gia đình.

2.2. Về nuôi con chung: Chị Trần Thị L và anh Nguyễn Quốc V có 01 con chung là Nguyễn Trần Bảo D, sinh ngày 17/8/2018. Từ khi vợ chồng chị L và anh V sống ly thân đến nay con ở với anh V. Nay ly hôn, anh V có nguyện vọng nuôi con, chị L cũng đồng ý. Nên cần tiếp tục giao con Nguyễn Trần Bảo D cho anh V trực tiếp nuôi dưỡng là phù hợp với khoản 2 Điều 81 Luật Hôn nhân và gia đình và cũng phù hợp với nguyện vọng của chị L và anh V.

Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con: Tại phiên toà anh V vắng mặt, trong quá trình giải quyết vụ án anh V không yêu cầu chị L cấp dưỡng nuôi con. Tuy nhiên, chị L tự nguyện cấp dưỡng nuôi con 2.000.000 đồng/tháng. Nên cần ghi nhận trách nhiệm của chị L đối với con để đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp cho con chưa thành niên.

2.3. Về tài sản chung và nợ: Chị Trần Thị L và anh Nguyễn Quốc V không yêu cầu Toà án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xét.

2.4. Về án phí: Chị Trần Thị L phải chịu án phí ly hôn. Đối với án phí cấp dưỡng nuôi con, do anh Nguyễn Quốc V không yêu cầu chị L phải cấp dưỡng nhưng chị L tự nguyện cấp dưỡng nuôi con nên không buộc chị L phải chịu án phí về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

<u>Áp dụng</u>: Khoản 1 điều 51, khoản 1 điều 56, điều 81, điều 82 và điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình; Điểm a, điểm b, khoản 2 Điều 227; khoản 3 Điều 228; khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự, điểm a, khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30 tháng 12 năm 2016.

<u>Tuyên xử:</u>

**** Về quan hệ hôn nhân***: Cho chị Trần Thị L được ly hôn với anh Nguyễn Quốc V.

**** Về nuôi con chung:*** Giao con chung là Nguyễn Trần Bảo D, sinh ngày 17/8/2018 cho anh Nguyễn Quốc V trực tiếp nuôi dưỡng.

(Sau khi ly hôn, chị Trần Thị L không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở).

**** Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con:*** Chị Trần Thị L có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con cho anh Nguyễn Quốc V số tiền: 2.000.000 đồng/tháng (Hai

triệu đồng/một tháng). Thi hành kể từ tháng 12/2021 đến khi con thành niên (đủ 18 tuổi) hoặc khi có quyết định khác thay thế.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án. Nếu bên phải thi hành án chưa thực hiện xong nghĩa vụ phải thi hành thì hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo quy định tại khoản 2 điều 357 Bộ luật Dân sự tương ứng với thời gian chưa thi hành.

**** Về án phí:*** Chị Trần Thị L phải nộp 300.000 đồng án phí ly hôn (Đã nộp 300.000 đồng theo biên lai số 0000026 ngày 05/11/2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện A, tỉnh Nghệ An).

**** Về quyền kháng cáo:*** Nguyên đơn, bị đơn quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết hợp lệ theo quy định của pháp luật.

TM/ HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hoàng Thị Lệ Hằng

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKSND huyện A;
- Chi cục THADS huyện A;
- UBND xã Đ;
- Lưu hồ sơ vụ án.